

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**  
**TỔNG CỤC THỐNG KÊ**

**PHỤ LỤC 1**

**BẢNG VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ THI TUYỂN CÔNG CHỨC VÀO CÁC ĐƠN VỊ Ở TRUNG ƯƠNG CỦA TỔNG CỤC THỐNG KÊ NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 110/TB-TCTK ngày 30/5/2022 của Tổng cục Thống kê)

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Ngạch	Trình độ tối thiểu	Chỉ tiêu thi tuyển	Yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ
		<b>Tổng cộng</b>			<b>39</b>	
1	Vụ Phương pháp chế độ và quản lý chất lượng thống kê	Hệ thống thông tin thống kê	Thống kê viên	Đại học	3	<p>(1) Tốt nghiệp Đại học trở lên; có chuyên ngành đào tạo ở trình độ đại học là: thống kê kinh tế-xã hội, kinh tế, toán ứng dụng trong kinh tế, toán học tổng hợp, toán tài chính, kinh tế đầu tư, kinh tế quốc tế, kinh tế phát triển, kế hoạch, kinh doanh thương mại, kinh doanh quốc tế, tài chính – ngân hàng, kế toán, kiểm toán, hệ thống thông tin quản lý, kinh tế đối ngoại, thương mại quốc tế.</p> <p>(2) Có một trong những chứng chỉ tiếng Anh sau: chứng chỉ tiếng Anh bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; chứng chỉ tiếng Anh trình độ B trở lên cấp trước ngày Thông tư số 20/2019/TT-BGDĐT ngày 26/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo có hiệu lực (ngày 15/01/2020); chứng chỉ tiếng Anh TOEFL 400 trở lên (PBT), 97 trở lên (CBT), 42 trở lên (IBT), IELTS 3.0 trở lên, TOEIC 150 trở lên và A2 khung Châu Âu trở lên.</p> <p>(3) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ Tin học Văn phòng B trở lên được cấp trước ngày Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông có hiệu lực (ngày 10/8/2016).</p>
2	Vụ Thống kê Tổng hợp và Phổ biến thông tin thống kê	Thông tin kinh tế xã hội và niên giám thống kê	Thống kê viên	Đại học	3	
3	Vụ Hệ thống Tài khoản quốc gia	Lập các tài khoản, bảng cân đối	Thống kê viên	Đại học	2	
		Thống kê các chỉ tiêu tài khoản quốc gia	Thống kê viên	Đại học	2	
4	Vụ Thống kê Công nghiệp và Xây dựng	Thống kê công nghiệp	Thống kê viên	Đại học	1	
5	Vụ Thống kê Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản	Thống kê nông nghiệp	Thống kê viên	Đại học	1	
		Thống kê thủy sản	Thống kê viên	Đại học	2	
6	Vụ Thống kê Thương mại và Dịch vụ	Thống kê thương mại và dịch vụ quốc tế	Thống kê viên	Đại học	2	
7	Vụ Thống kê Giá	Thống kê giá tiêu dùng	Thống kê viên	Đại học	2	
		Thống kê giá sản xuất	Thống kê viên	Đại học	4	

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Ngạch	Trình độ tối thiểu	Chỉ tiêu thi tuyển	Yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ
8	Vụ Pháp chế và Thanh tra Thống kê	Pháp chế, tuyên truyền	Thống kê viên	Đại học	1	Tốt nghiệp Đại học trở lên; có chuyên ngành đào tạo ở trình độ đại học là: Luật, Báo chí, Truyền thông
		Tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng	Thống kê viên	Đại học	1	Tốt nghiệp Đại học trở lên; có chuyên ngành đào tạo ở trình độ đại học là: Luật
		Thanh tra	Thống kê viên	Đại học	1	Tốt nghiệp Đại học trở lên; có chuyên ngành đào tạo ở trình độ đại học là: thống kê kinh tế xã hội, kinh tế, toán ứng dụng trong kinh tế, toán học tổng hợp, toán tài chính, kinh tế đầu tư, kinh tế quốc tế, kinh tế phát triển, kế hoạch, kinh doanh thương mại, kinh doanh quốc tế, tài chính – ngân hàng, kế toán, kiểm toán, hệ thống thông tin quản lý, kinh tế đối ngoại, thương mại quốc tế, Luật
9	Văn phòng Tổng cục	Văn thư	Nhân viên	Trung cấp	1	Tốt nghiệp Trung cấp trở lên; chuyên ngành: Văn thư lưu trữ, hành chính học, quản trị văn phòng, lưu trữ học, thư ký văn phòng.
		Lưu trữ	Chuyên viên	Đại học	1	Tốt nghiệp Đại học trở lên; chuyên ngành: Văn thư lưu trữ, hành chính học, quản trị văn phòng, lưu trữ học, thư ký văn phòng.
		Quản trị công sở	Chuyên viên	Đại học	1	Tốt nghiệp Đại học trở lên; các chuyên ngành kinh tế, kỹ thuật phù hợp, kỹ sư công nghệ thông tin
10	Vụ Thống kê Nước ngoài và Hợp tác quốc tế	Thống kê nước ngoài và tổ chức quốc tế	Thống kê viên	Đại học	3	<p>(1) Tốt nghiệp Đại học trở lên; có chuyên ngành đào tạo ở trình độ đại học là: thống kê kinh tế-xã hội, kinh tế, toán ứng dụng trong kinh tế, toán học tổng hợp, toán tài chính, kinh tế đầu tư, kinh tế quốc tế, kinh tế phát triển, kế hoạch, kinh doanh thương mại, kinh doanh quốc tế, tài chính – ngân hàng, kế toán, kiểm toán, hệ thống thông tin quản lý, kinh tế đối ngoại, thương mại quốc tế.</p> <p>(2) Có một trong những chứng chỉ tiếng Anh sau: TOEFL 470 trở lên (PBT), 52 trở lên (IBT), IELTS 4.0 trở lên, TOEIC 530 trở lên và B1 khung châu Âu trở lên.</p> <p>(3) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ Tin học Văn phòng B trở lên được cấp trước ngày Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông có hiệu lực (ngày 10/8/2016).</p>

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Ngạch	Trình độ tối thiểu	Chỉ tiêu thi tuyển	Yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ
		Hợp tác quốc tế về thống kê	Thống kê viên	Đại học	2	(1) Tốt nghiệp Đại học trở lên; có chuyên ngành đào tạo ở trình độ đại học là: ngôn ngữ Anh, quan hệ quốc tế. (2) Có một trong những chứng chỉ tiếng Anh sau: chứng chỉ tiếng Anh TOEFL 531 trở lên (PBT), 72 trở lên (IBT), IELTS 6.0 trở lên, TOEIC 680 trở lên và C1 khung châu Âu trở lên. (3) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ Tin học Văn phòng B trở lên được cấp trước ngày Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông có hiệu lực (ngày 10/8/2016).
11	Vụ Tổ chức cán bộ	Quản lý chế độ chính sách	Chuyên viên	Đại học	1	Tốt nghiệp Đại học trở lên; có chuyên ngành đào tạo ở trình độ đại học là Luật
		Quản lý nhân sự lãnh đạo, quản lý	Chuyên viên	Đại học	1	Tốt nghiệp Đại học trở lên; có chuyên ngành đào tạo ở trình độ đại học là: hành chính công, quản trị nhân lực, quản lý nhà nước,
		Quản lý hồ sơ Cán bộ công chức	Nhân viên	Trung cấp	1	Tốt nghiệp Trung cấp trở lên; chuyên ngành: Văn thư lưu trữ, hành chính học, quản trị văn phòng, lưu trữ học, thư ký văn phòng.
12	Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê	Công nghệ thông tin thống kê	Thống kê viên	Đại học	1	(1) Tốt nghiệp Đại học trở lên; có chuyên ngành đào tạo ở trình độ đại học là: Tin học, điện tử Tin học, Khoa học máy tính, Truyền thông và mạng máy tính, Kỹ thuật phần mềm, Hệ thống thông tin, Công nghệ thông tin, An toàn thông tin, Công nghệ kĩ thuật máy tính, Công nghệ truyền thông, Hệ thống thông tin quản lý, Kỹ thuật máy tính, Tin học ứng dụng, Toán ứng dụng, Sư phạm Tin học, Điện tử Viễn thông. (2) Có một trong những chứng chỉ tiếng Anh sau: chứng chỉ tiếng Anh bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; chứng chỉ tiếng Anh trình độ B trở lên cấp trước ngày Thông tư số 20/2019/TT-BGDĐT ngày 26/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo có hiệu lực (ngày 15/01/2020); chứng chỉ tiếng Anh TOEFL 400 trở lên (PBT), 97 trở lên (CBT), 42 trở lên (IBT), IELTS 3.0 trở lên, TOEIC 150 trở lên và A2 khung Châu Âu trở lên.
		Thống kê Công nghiệp	Thống kê viên	Đại học	2	Như yêu cầu tại vị trí Thống kê công nghiệp (Số thứ tự 4)